TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS - ST
Ngày: 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Quyết và ông Nguyễn Chí Dựng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Thu Hoài- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 06 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn P, tên gọi khác: không; sinh năm 1988 tại Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: KDC xxx, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không ; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Tô Thị V; vợ là Mạc Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 70/2005/HSST ngày 19-7-2005 của TAND tỉnh Hải Dương, xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Ngày 07-12-2005 chấp hành xong án phí hình sự. Quyết định số 06/QĐ- XPHC ngày 17-12-2009 của công an huyện Kinh Môn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng, ngày 17-12-2009 đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-12-2022; ngày 27-12-2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

2. Họ và tên: Cà Thị P, tên gọi khác: không; sinh năm 1992 tại Bản yyy, xã Mường Lựm, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKHKTT: Bản yyy, xã Mường Lựm, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Cà Văn C và bà Cà

Thị Đ; chồng là Hà Văn L (đã chết) và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số 266/QĐ- XPVPHC ngày 02-8-2016 của công an thị xã Chí Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm số tiền 200.000 đồng, ngày 15-8-2016 đã nộp phạt.

Bị tạm giữ từ ngày 19-12-2022ngày 27-12-2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho các bị cáo*:** Bà Lê Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (*có mặt*).

- ***Những người tham gia tố tụng khác:*** Anh Trần Đình Hiệp, chị Phạm Thị Thu, chị Trần Thị Năm, chị Hoàng Thị Kết, anh Phạm Văn Toán (*người làm chứng, vắng mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18-12-2022 Nguyễn Văn P, Cà Thị P cùng Phạm Thị Thu, Trần Đình Hiệp, Trần Thị Năm, Hoàng Thị Kết cùng nhau ăn tối tại xã Quang Thành ,thị xã Kinh Môn , tỉnh Hải Dương. Sau khi ăn xong Thu mời những người trên đến quán karaoke Anh Em ở thôn Thái Mông, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn hát Karaoke (*quán do Phạm Văn Toán làm chủ*). Tại quán hát Thu đưa những người trên vào phòng hát Vip5 để hát karaoke và uống bia. Trong quá trình hát Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô BKS 34D1-367.60 đi đến khu vực ngã tư Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mục đích tìm mua ma túy (thường gọi là "ke") để sử dụng. Tại đây Nguyễn Văn P gặp 01 nam thanh niên không quen biết, hỏi và mua được 01 túi ma tuý “ke” với giá 1.300.000đồng. Khoảng 23 giờ cùng ngày P đi về quán karaoke Anh Em vào phòng bếp của quán để lấy 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; lúc này P thấy trên chạn bếp có 01 thẻ nhựa, kiểu loại ATM, 01 ống hút được quấn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, ở cạnh bếp có 01 bật lửa gas màu đỏ. Nguyễn Văn P đổ túi ma túy “ke” vừa mua ra đĩa sứ, dùng bật lửa đốt hơ nóng dưới đáy đĩa rồi dùng thẻ ATM nghiền nhỏ ma túy, kẻ một đường nhỏ ma túy, rồi dùng móng tay xúc lượng ma túy đưa lên mũi hít vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong, P để đĩa ma túy cùng dụng cụ tại mặt bàn bếp rồi đi vào phòng hát Vip5. Nguyễn Văn P nói với những người trong phòng có “ke” để ở đưới bếp, trên bàn ăn, ai sử dụng thì xuống lấy. Nghe nói vậy thì Cà Thị P đi xuống bếp, dùng thẻ ATM gạt một lượng ma túy “ke” từ đĩa sứ vào lòng bàn tay trái, cầm theo ống hút đi vào phòng hát. Cà Thị P đưa bàn tay trái có chứa ma túy về phía Trần Đình Hiệp và Phạm Thị Thu, mời 02 người sử dụng. Hiệp và Thu đồng ý lần lượt dùng ống hút cuộn từ tờ tiền P đưa, để hít ma túy "ke" từ lòng bàn tay P vào cơ thể qua đường mũi. Sau đó Cà Thị P sử dụng nốt số ma tuý trên tay còn lại.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19-12-2022 tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - công an tỉnh Hải Dương kết hợp cùng công an xã Quang Thành kiểm tra, phát hiện.

Việc thu giữ vật chứng: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền polime mệnh giá 10.000đồng, 01 thẻ nhựa loại thẻ ATM và 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki- Rander màu đen BKS 34D1-376.60.

Tại bản Kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 21-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng 0,065g là ma túy, loại Ketamine.

Tại bản Kết luận số 42/KL-KTHS ngày 26-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột mầu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ trong lòng ống hút, trên mép thẻ được niêm phong trong hộp bìa catton gửi đến giám định là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại kết quả kiểm tra test nhanh chất ma túy do cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hải Dương đối với Nguyễn Văn P, Cà Thị P, Trần Đình Hiệp, Phạm Thị Thu, Phạm Văn Toán, Trần Thị Năm, Hoàng Thị Kết kết quả: Nguyễn Văn P, Cà Thị P, Hiệp, Thu đều dương tính với chất ma túy loại Ketamine; Toán, Năm, Kết âm tính với chất ma túy, không sử dụng ma túy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki- Rander màu đen BKS 34D1-376.60. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đình Kha. Ngày 13-4- 2023 cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Kha.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 26- 05-2023Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P, Cà Thị P về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và trình bày do có mục đích rủ mọi người cùng sử dụng ma túy nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Cà Thị P về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 07 năm 06

tháng đến 07 năm 09 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ; xử phạt bị cáo Cà Thị P từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; ngoài ra Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn P, Cà Thị P về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xem xét đến nơi cư trú và hoàn cảnh nhân thân của các bị cáo. Bị cáo Cà Thị P sinh ra ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La, bản thân không được đi học do vậy nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình chồng chết con nhỏ phải một mình nuôi con. Còn bị cáo Nguyễn Văn P gia đình thuộc hộ cận nghèo của phường Phạm Thái nuôi 02 con nhỏ. Sau khi phạm tội bản thân các bị cáo đều đã nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để nhanh chóng chấp hành xong hình phạt trở thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ; xử phạt bị cáo Cà Thị P từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo, miễn án phí cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn P, Cà Thị P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 18-12-2022 tại quán Karaoke Anh Em ở thôn Thái Mông, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Văn P và Cà Thị P có hành vi chuẩn bị chất ma tuý loại Ketamine và các dụng cụ để sử dụng chất ma tuý rồi cùng Trần Đình Hiệp, Phạm Thị Thu sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 19-12-2023 Tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn phối hợp cùng công an xã Quang Thành kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Văn P giữ vai trò chính, đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy, rủ rê mọi người sử dụng ma túy. Bị cáo Cà Thị P giữ vai trò sau gạt ma túy từ đĩa sứ vào lòng bàn tay trái, cầm ống hút mời mọi người sử dụng ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp do vậy đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma tuý loại Ketaminehoàn lại cùng 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa loại thẻ ATM và 01 bật lửa ga màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 10.000đ là công cụ thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki- Rander màu đen BKS 34D1-376.60 của anh Nguyễn Đình Kha, không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Kha theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các vấn đề khác:

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn P khai đã mua ma túy của 01 nam thanh niên không quen biết. Tài liệu điều tra chưa xác định được là ai, ở đâu do vậy cơ quan cảnh sát điều tra - công an thị xã Kinh Môn cần tiến hành điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn P, Cà Thị P, Trần Đình Hiệp, Phạm Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát Vip 5, quán Kararoke Anh Em. Ngày 19-4-2023 Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62, 63, 64, 65 đối với Nguyễn Văn P, Cà Thị P, Trần Đình Hiệp, Phạm Thị Thu.

Đối với Trần Thị Năm và Hoàng Thị Kết, không biết Nguyễn Văn P, Cà Thị P, Trần Đình Hiệp, Phạm Thị Thu sử dụng trái phép chất ma túy nên không cấu thành tội phạm.

Đối với Phạm Văn Toán là chủ quán Karaoke Anh Em không biết Nguyễn Văn P, Cà Thị P, Hiệp, Thu sử dụng chất ma tuý tại quan Karaoke. Hành vi của Toán không cấu thành tội phạm. Ngày 19-4-2023 UBND thị xã Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66 đối với Phạm Văn Toán là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn P thuộc hộ cận nghèo, bị cáo Cà Thị P cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại điểm d Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P và Cà Thị P phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07(*bảy*) năm 08(*tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 19-12-2022.

Xử phạt bị cáo Cà Thị P 07 (*bảy*) năm 5(*năm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 19-12-2022

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma tuý cùng 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 25/KL-KTHS; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa loại thẻ ATM và 01 bật lửa ga màu đỏ; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.000đ *(tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16-7-2023 giữa công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Cà Thị P..

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Cà Thị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TX. Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CATX. Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng